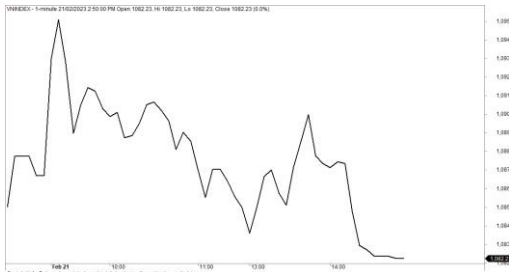


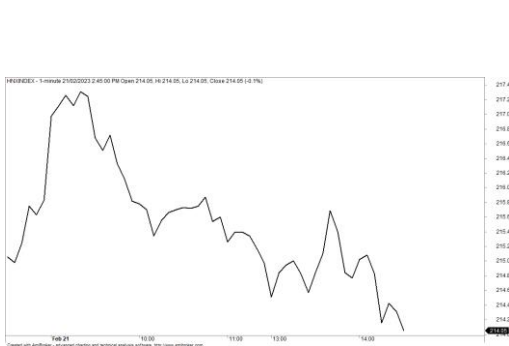
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,082.23	214.08	78.18
% ngày	-0.41%	-0.81%	-0.82%
% tuần	4.20%	4.50%	0.31%
% tháng	-2.33%	-2.63%	5.68%
% năm	-28.37%	-51.45%	-31.22%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	9,908	1,210	632
TB 1 tháng	10,755	1,104	491
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,133.33	46.71	7.99
Bán	1,205.63	21.60	12.05
Giá trị ròng	-72.30	25.11	-4.06
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	86	149
Mã Giảm	305	93	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.16	15.62	12.51
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,368	271	999
LS Cổ tức	2.87%	5.71%	3.88%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực chốt lời quay lại khiến các chỉ số đóng cửa trong sắc đỏ giảm nhẹ. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1082.23 điểm tương ứng mức giảm 0.41%, chỉ số HNX-Index giảm 0.81%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.82%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 12,192 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Mặc dù giảm điểm nhưng thị trường không quá tiêu cực khi vẫn xuất hiện nhiều mã tăng giá. Cụ thể, trong VN30-Index, NVL (3.2%), PLX (3%), HDB (1.1%) là những mã có mức tăng tích cực. Ở chiều ngược lại, các mã tăng mạnh liền trước như Ngân hàng, Chứng khoán, Thép bị chốt lời đáng kể như BID, CTG, HPG, MBB, VPB, SSI...

Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ diễn biến tích cực hơn với VSC, TTA tăng hết biên độ trong phiên hôm nay.

Khối ngoại bán ròng 51 tỷ đồng toàn thị trường trong đó DXG (45 tỷ), DPM (35 tỷ), VND (26 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, FUEVFNVD (37 tỷ), HDB (25 tỷ), IDC (24 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

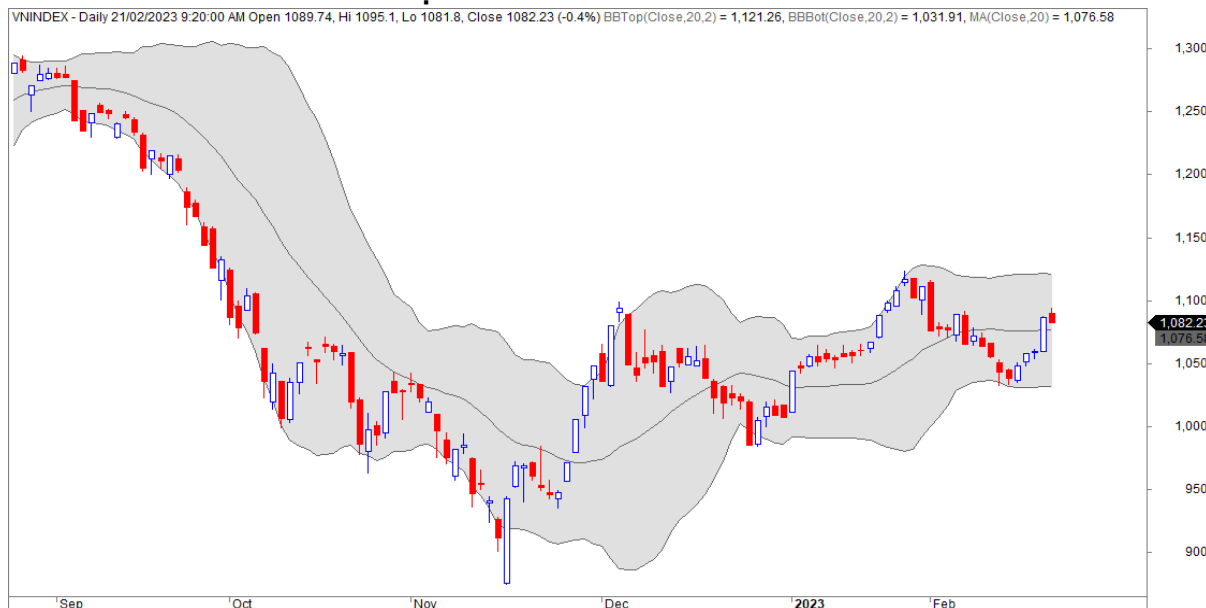
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh vào đầu phiên giao dịch và có thể sẽ sớm quay trở lại xu hướng tăng trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, dòng tiền có khuynh hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ cho nên chúng tôi kỳ vọng khối lượng giao dịch vẫn ở duy trì ở mức cao và dòng tiền “đầu cơ” được kỳ vọng sẽ tiếp tục gia tăng trong giai đoạn này. Ngoài ra, độ rộng xu hướng thị trường tiếp tục tăng cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục lạc quan với xu hướng hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

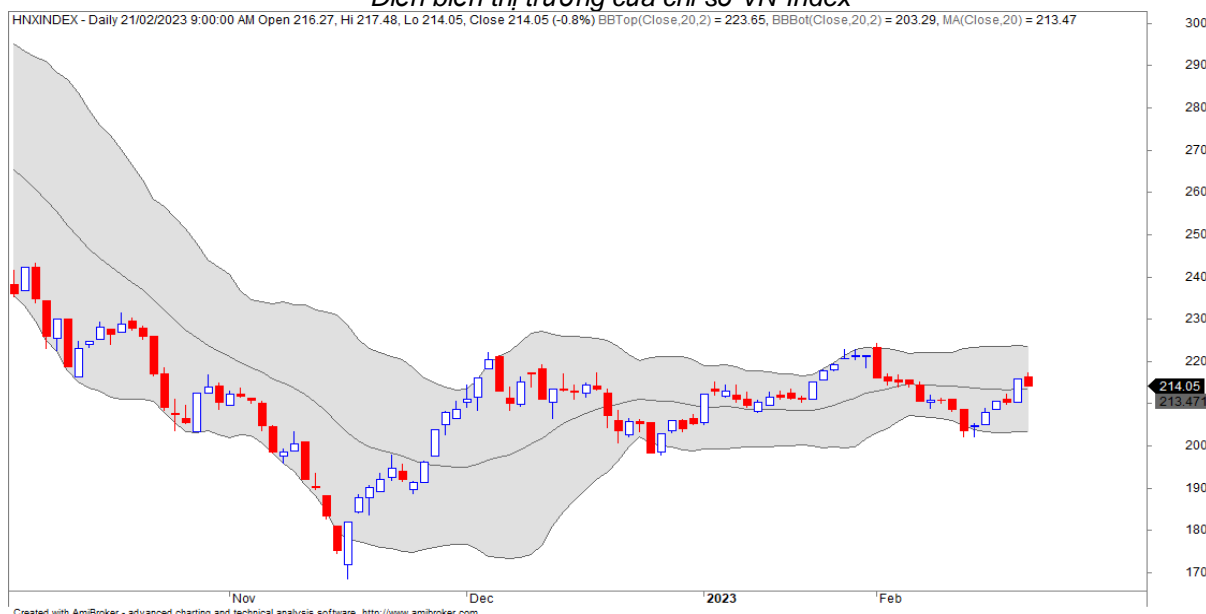
Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1082.23	-0.41%
VN30	1080.9	-0.59%
VN Mid	1343.8	-0.48%
VN Small	1154.77	0.38%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	214.08	-0.81%
HN30	375.64	-1.31%
VNX AllSh	1031.35	-0.49%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	78.18	-0.82%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1133.33	
Bán	1205.63	
GT ròng	-72.3	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	46.71	
Bán	21.60	
GT ròng	25.11	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.99	
Bán	12.05	
GT ròng	-4.06	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LDG	310	6.98%
HQC	210	6.93%
IJC	850	6.80%
VSC	2000	6.70%
TTA	660	6.61%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TVD	600	3.92%
LAS	300	3.57%
GKM	700	2.24%
SLS	2000	1.32%
DNP	200	0.85%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLB	2512	8.29%
OIL	296	3.18%
C4G	365	3.12%
SSH	1881	3.10%
G36	213	2.88%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GSP	-600	-5.31%
DXS	-280	-3.79%
NHH	-550	-3.56%
VIP	-350	-3.11%
MIG	-500	-3.09%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TIG	-300	-3.26%
CSC	-1000	-2.74%
CEO	-600	-2.56%
SHS	-200	-2.20%
HUT	-300	-1.99%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VNZ	-119879	-11.46%
DSC	-193	-0.87%
LTG	-115	-0.41%
DRI	-33	-0.41%
BWS	-36	-0.12%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	443,910	
BID	238,762	
GAS	208,621	
VIC	206,334	
VHM	196,817	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	15,000	
THD	14,035	
IDC	14,025	
BAB	12,815	
PVS	12,809	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,867	
VGI	65,311	
MCH	52,478	
BSR	52,014	
VEA	51,514	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
NVL	27,957,900	18,700,113
VPB	25,532,850	19,125,753
SHB	23,090,000	13,732,413
HSG	21,773,900	17,334,297
HPG	21,439,100	26,123,436

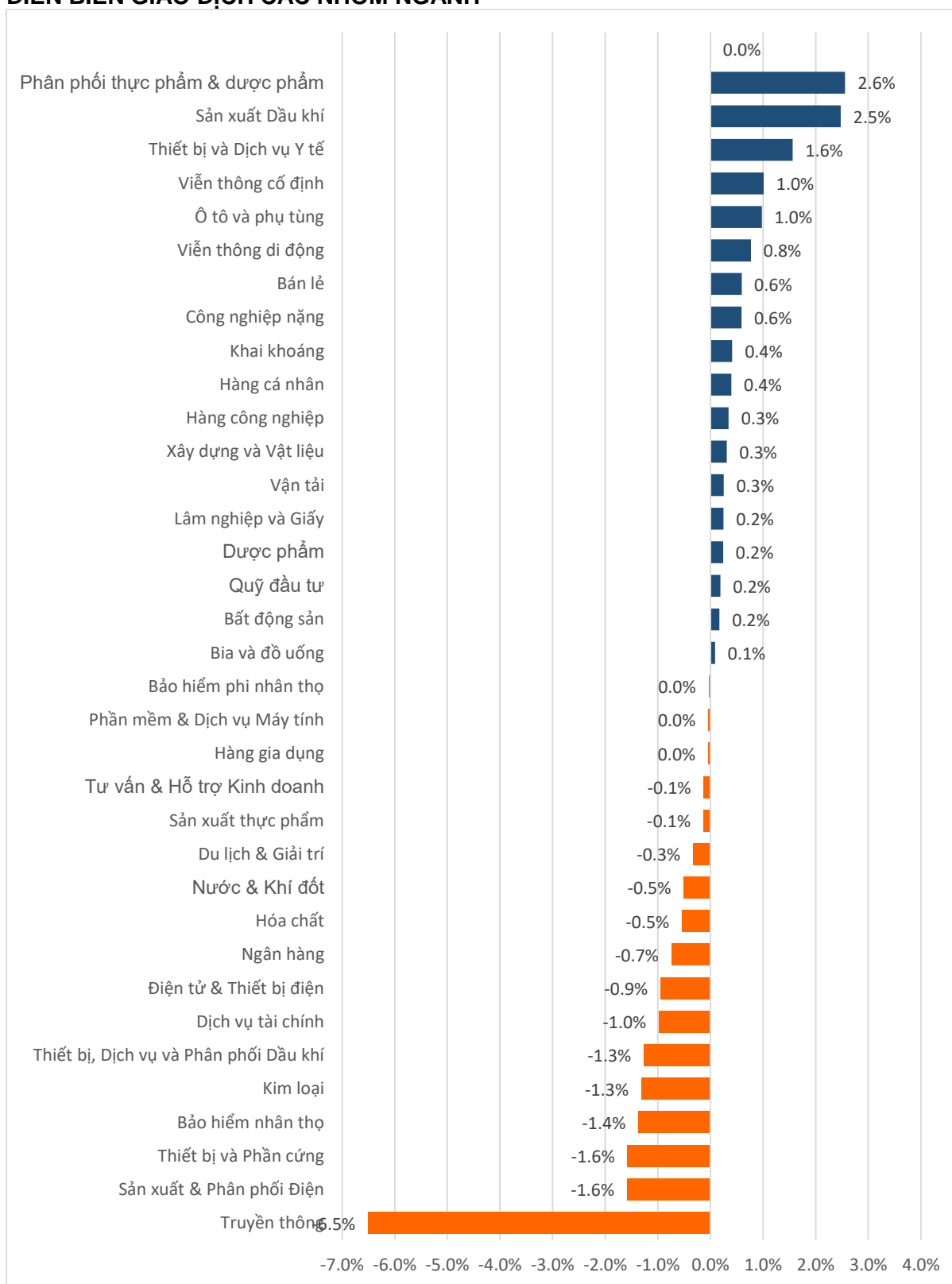
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	10,565,118	14,681,219
CEO	10,347,231	9,154,714
PVS	8,649,324	6,043,779
HUT	3,919,754	1,984,000
IDC	3,904,878	3,458,188

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	11,259,165	9,290,165
C4G	7,113,109	2,867,013
VBB	2,955,520	10,352
LMH	2,680,105	832,760
OIL	2,487,240	802,675

Nguồn: Bloomberg & YSVN



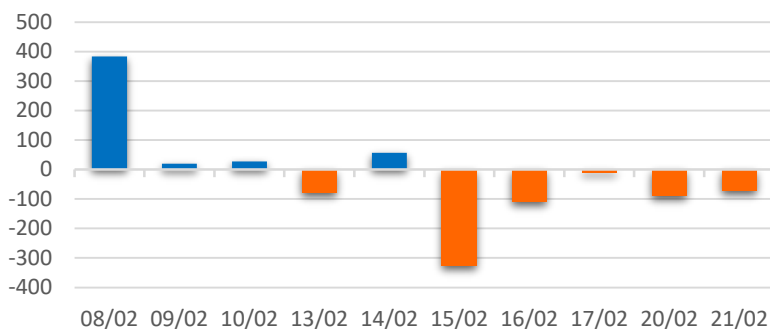
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinPro – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

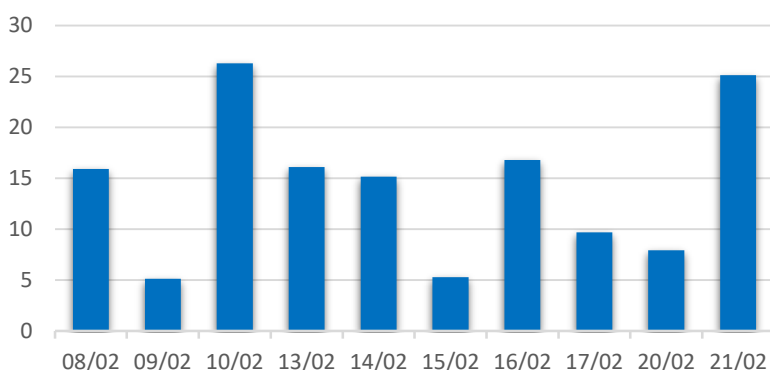
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	37,398	DXG	45,062
HDB	25,225	DPM	35,326
SSI	16,823	VND	26,261
HCM	16,539	DCM	20,472
NKG	16,434	KDC	17,538

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

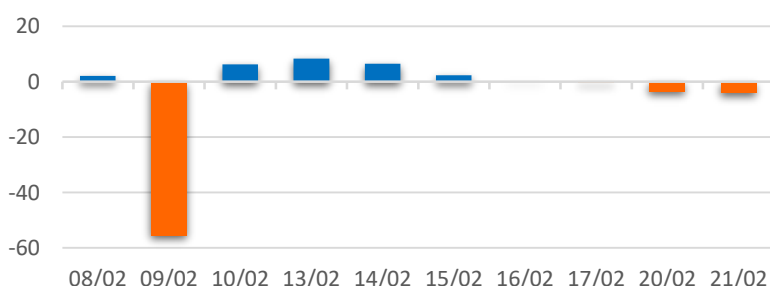
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	23,774	PMC	15,847
TNG	11,857	SLS	1,155
MBS	2,328	PVI	563
PVS	1,606	DAD	112
SHS	1,117	NVB	104

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	2,958	VTP	6,907
VEA	1,459	VGT	1,173
MPC	375	CLX	1,036
GHC	328	OIL	286
PGB	276	BSR	164

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	33,634	PET	46,701
FUEKIV30	14,134	FUEVFN30	19,196
ACB	11,160	HDC	6,993
HPG	10,635	POW	5,532
MWG	10,314	HCM	3,433

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

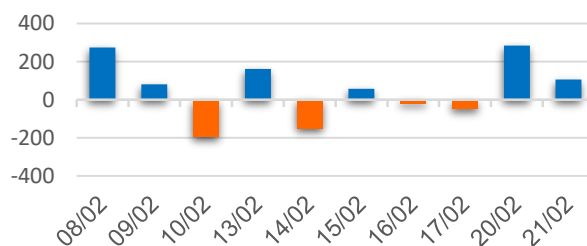
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		DVM	746

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

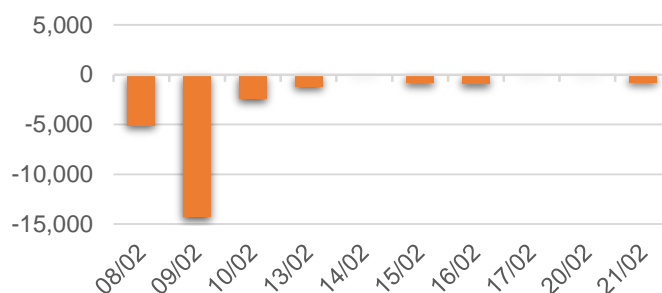
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	1,976	SCJ	0
QNS	1,098	ILS	0
QTP	917		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

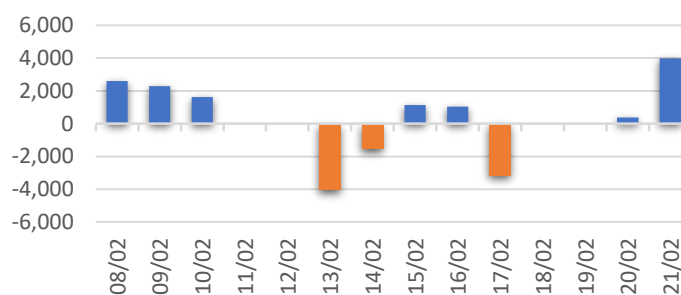
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



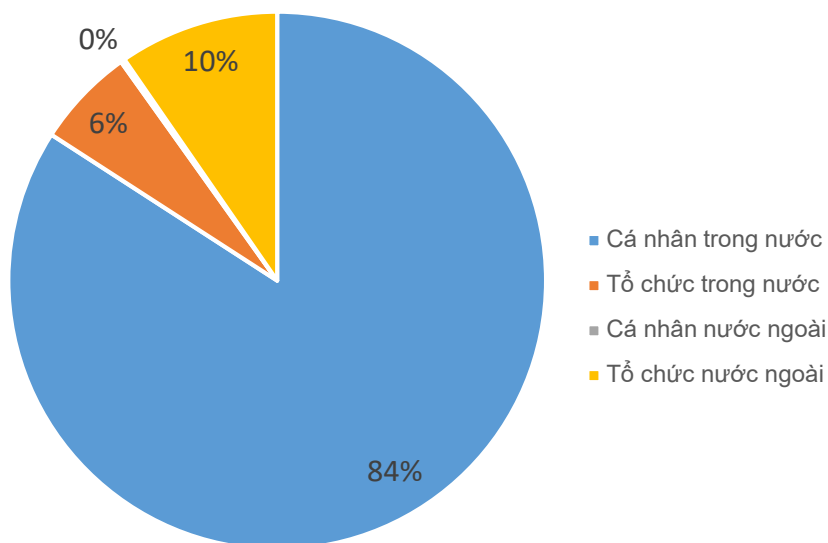
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN



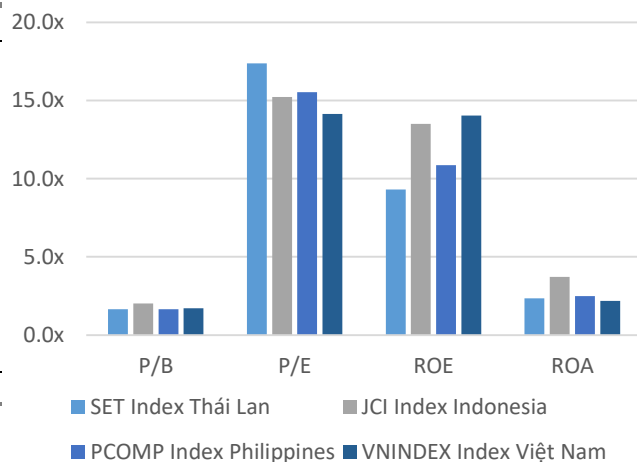
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.7x	1.7x
P/E		17.4x	15.2x	15.5x	14.1x
ROE	%	9.30	13.51	10.86	14.03
ROA	%	2.36	3.72	2.48	2.19
Vốn hóa	Tỷ USD	584.36	627.31	176.90	182.77
GTGD	Tỷ USD	1.45	0.50	0.05	0.44
LS cổ tức	%	2.81	2.62	2.14	1.77

Nguồn: Bloomberg & YSVN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM**Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân**

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written